

# Giáo án Địa Lí 6 (năm 2024 mới nhất)

## Bài 1: Hệ thống kinh, vĩ tuyến. Tọa độ địa lí

### I. MỤC TIÊU

*Yêu cầu cần đạt:*

#### 1. Kiến thức:

- Biết được kinh tuyến, vĩ tuyến, kinh tuyến gốc, vĩ tuyến gốc, các bán cầu và tọa độ

địa lí, kinh độ, vĩ độ.

- Hiểu và phân biệt được sự khác nhau giữa kinh tuyến và vĩ tuyến, giữa kinh độ và kinh tuyến, giữa vĩ độ và vĩ tuyến.

#### 2. Năng lực

##### \* Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: biết chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết chủ động đưa ra ý kiến giải pháp khi được giao nhiệm vụ để hoàn thành tốt khi làm việc nhóm.

##### \* Năng lực Địa Lí

- Năng lực tìm hiểu địa lí: Biết sử dụng quả Địa Cầu để nhận biết các kinh tuyến, vĩ tuyến, kinh tuyến gốc, vĩ tuyến gốc, bán cầu Đông, bán cầu Tây, bán cầu Bắc, bán cầu Nam. Biết đọc và ghi tọa độ địa lí của một địa điểm trên quả Địa Cầu.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Biết liên hệ thực tế để giải thích các hiện tượng, các vấn đề liên quan đến bài học; Liên hệ với Việt Nam nếu có

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: Phân tích mối liên hệ giữa các yếu tố tự nhiên

#### 3. Phẩm chất

- Trách nhiệm: Thực hiện, tuyên truyền cho người thân về những giá trị mà bài học mang lại

- Chăm chỉ: tích cực, chủ động trong các hoạt động học
- Nhân ái: Bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước, ý thức và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ thông qua xác định các điểm cực của đất nước trên đất liền..

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

### 1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Quả Địa Cầu
- Các hình ảnh về Trái Đất
- Hình ảnh, video các điểm cực trên phần đất liền lãnh thổ Việt Nam

### 2. Chuẩn bị của học sinh: sách giáo khoa, vở ghi.

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.

### Hoạt động 1: Mở đầu

**a. Mục đích:** Giáo viên đưa ra tình huống để học sinh giải quyết, trên cơ sở đó để hình thành kiến thức vào bài học mới.

**b. Nội dung:** Học sinh dựa vào kiến thức đã học và hiểu biết của mình để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh

### d. Cách thực hiện

Hoạt động của GV và HS	Nội dung chính
<p><b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <p>GV: ngày nay các con tàu ra khơi đều có gắn các thiết bị định vị để thông báo vị trí của tàu. Vậy dựa vào đâu để người ta xác định được vị trí của con tàu đang lênh đênh trên biển</p> <p>HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ</p>	

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

HS: Trình bày kết quả

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV: Chuẩn kiến thức và dẫn vào bài mới

HS: Lắng nghe, vào bài mới

**Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới****Hoạt động 2.1: Hệ thống kinh, vĩ tuyến**

**a. Mục đích:** HS Trình bày được khái niệm về hệ thống kinh tuyến và vĩ tuyến; xác định được tọa độ trên quả địa cầu

**b. Nội dung:** Tìm hiểu về Hệ thống kinh, vĩ tuyến

**c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh

**d. Cách thực hiện.**

<b>Hoạt động của GV và HS</b>	<b>Nội dung chính</b>
<b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập</b> GV: HS quan sát quả Địa Cầu, từ đó yêu cầu HS nhận xét về hình dạng	<b>1. Hệ thống kinh, vĩ tuyến</b>

HS thảo luận những nội dung sau.

<b>Nhóm</b>	<b>Nội dung</b>
Hình dạng, kích thước Trái Đất	Hình dạng: .... Kích thước: ....
Hệ thống kinh tuyến, vĩ tuyến.	Khái niệm: Kinh tuyến: ..... Kinh tuyến gốc: .... Vĩ tuyến: .....
So sánh độ dài giữa các kinh tuyến với nhau, giữa các vĩ tuyến với nhau.	

HS: Tiếp cận nhiệm vụ và lắng nghe

### **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời

### **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

HS: Trình bày kết quả

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

-Kinh tuyến là những nửa đường tròn nối hai cực trên bề mặt quả Địa cầu.

- Vĩ tuyến là những vòng tròn bao quanh quả Địa cầu và vuông góc với các kinh tuyến

- Kinh tuyến gốc là đường đi qua đài thiên văn Grin – Uýt ở ngoại ô Luân Đôn - thủ đô nước Anh (đánh số độ là 0°)

+ Dựa vào kinh tuyến gốc (kinh tuyến 0°) và kinh tuyến 180° đối diện để nhận biết kinh tuyến đông, kinh tuyến tây. Dựa vào vĩ tuyến gốc (Xích đạo) để biết vĩ tuyến bắc, vĩ tuyến nam.

+ Các kinh tuyến có độ dài bằng nhau. Các vĩ tuyến có độ dài khác nhau.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng

HS: Lắng nghe, ghi bài

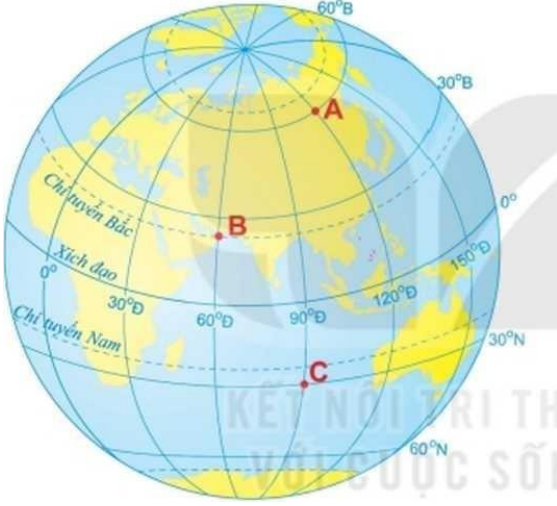
**Hoạt động 2.2: Tìm hiểu về Kinh độ, vĩ độ và tọa độ địa lí**

**a. Mục đích:** HS biết được khái niệm Kinh độ, vĩ độ và tọa độ địa lí và cách xác định trên bản đồ, lược đồ

**b. Nội dung:** Tìm hiểu Kinh độ, vĩ độ và tọa độ địa lí và lí

**c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh

**d. Cách thực hiện.**

Hoạt động của GV và HS	Nội dung chính
<p><b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <p>GV: Quan sát hình 4 và thông tin SGK thảo luận cặp đôi các nội dung sau</p>  <p>1/ Khái niệm kinh độ, vĩ độ và tọa độ địa lí.</p>	<p><b>2. Kinh độ, vĩ độ và tọa độ địa lí</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Kinh độ của 1 điểm là số độ chỉ khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó tới kinh tuyến gốc.</li><li>- Vĩ độ của 1 điểm là số độ chỉ khoảng cách từ vĩ tuyến đi qua địa điểm đó đến vĩ tuyến gốc.</li><li>- Tọa độ địa lí của một điểm là nơi giao nhau giữa kinh độ và vĩ độ của điểm đó.</li></ul> <p>Cách viết:</p> <p>Hoặc c (20°T, 10° B)</p>